

Số: /BC-VHXH

Đà Nẵng, ngày tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO THẨM TRA**  
**CỦA BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**VỀ TỜ TRÌNH SỐ 230/TTr-UBND NGÀY 01/12/2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**(TẠI KỶ HỌP THỨ 15 HĐND THÀNH PHỐ KHÓA X)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Căn cứ các quy định của pháp luật, thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND thành phố đã chủ trì, phối hợp các Ban của HĐND thành phố tổ chức thẩm tra Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 01/12/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và mở rộng đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trình tại Kỳ họp thứ 15 HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026. Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo HĐND thành phố ý kiến thẩm tra như sau:

**1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015.
- Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010.
- Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009.
- Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014.
- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.
- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
- Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều của

Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố về việc thông qua mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và mở rộng đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

## **2. Sự cần thiết**

- Việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND nhằm quy định chi tiết văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, tổ chức thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội, đảm bảo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH, Bộ Tài chính tại Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15/9/2021 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Bổ sung thêm các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn thành phố được hưởng chính sách trợ giúp xã hội, được quan tâm, tạo điều kiện cải thiện, nâng cao đời sống, phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, “trương thân tương ái” của dân tộc ta.

## **3. Thẩm quyền**

Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP quy định: “*Tùy thuộc điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định này được hưởng chính sách trợ giúp xã hội*”; tại điểm b khoản 3 Điều 6 Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP quy định “*Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương trình HĐND cùng cấp quyết định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn bằng hoặc cao hơn mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP; xem xét quyết định đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được hưởng chính sách trợ giúp xã hội, trong đó có đối tượng người khuyết tật là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học*”; đồng thời, thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, HĐND thành phố ban hành Nghị quyết nhằm quy định chi tiết văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

## **4. Nội dung**

a) Đối tượng áp dụng: Các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được hưởng chính sách trợ cấp xã hội, bao gồm:

- Người cao tuổi từ đủ 75 tuổi đến 80 tuổi mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng;

- Người mắc bệnh ung thư, suy thận mãn chạy thận nhân tạo có giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền mà không có lương hưu, tiền lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng;

- Người khuyết tật nhẹ (được Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã công nhận) là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

#### b) Nội dung các chính sách

- Trợ cấp xã hội hàng tháng cho người cao tuổi từ đủ 75 tuổi đến 80 tuổi mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng, với hệ số 1,0 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành của thành phố; được cấp thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí mai táng khi chết bằng 20 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành của thành phố.

- Trợ cấp xã hội hàng tháng cho người mắc bệnh ung thư, suy thận mãn chạy thận nhân tạo có giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền mà không có lương hưu, tiền lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp xã hội hàng tháng, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, với hệ số 1,5 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành của thành phố; được cấp thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí mai táng khi chết bằng 20 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành của thành phố. (Đối tượng được hưởng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này và điểm b khoản 6 Điều 2 Nghị quyết số 75/2021/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND thành phố chỉ được hưởng một mức cao nhất; đối tượng được hưởng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này thì không được hưởng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 93/2022/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố).

- Trợ cấp xã hội hàng tháng cho người khuyết tật nhẹ (được Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã công nhận) là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, với hệ số 1,0 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành của thành phố; được cấp thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí mai táng khi chết bằng 20 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định hiện hành của thành phố.

c) Quy trình, thủ tục thực hiện: Thực hiện quy trình thủ tục, hồ sơ theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

d) Dự kiến kinh phí thực hiện tăng thêm khoảng 36,057 tỷ đồng/năm.

## **5. Ý kiến của Ban Văn hóa - Xã hội**

Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố về việc thông qua mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và mở rộng đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 01/12/2023 của UBND thành phố, kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội, kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND thành phố;
- Các vị đại biểu HĐND thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI**  
**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Đình Khánh Vân**